**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG KHMT**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**Tên đề tài:**

**XÂY DỰNG WEBSITE GOTRAVEL - NỀN TẢNG ĐẶT VÉ DU LỊCH TRỰC TUYẾN, TÍCH HỢP AI GỢI Ý ĐIỂM ĐẾN THEO MÙA VÀ THANH TOÁN VNPAY**

**∙•🙞🟏🙜•∙**

**TÀI LIỆU PROJECT USER STRORY**

GVHD: ThS. Đỗ Thành Bảo Ngọc

Nhóm SVTH:

Huỳnh Ngọc Thắng -27211229579

Nguyễn Việt Thanh -27211303141

Phan Chí Sơn -27211228325

Nguyễn Văn Nhật -27211241198

Trần Lê Bảo Nguyên -27211243423

**Đà Nẵng, tháng 5 năm 2025**

**THÔNG TIN DỰ ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự án viết tắt** |  | | |
| **Tên dự án** | Xây dựng website GoTravel - Nền tảng đặt vé du lịch trực tuyến , tích hợp AI gợi ý điểm đến theo mùa và thanh toán VNPAY | | |
| **Ngày bắt đầu** | 01/03/2025 | **Ngày kết thúc** | 20/05/2025 |
| **Nơi thực hiện** | Khoa Công Nghệ Thông Tin – Đại học Duy Tân | | |
| **Giảng viên hướng dẫn** | ThS. Đỗ Thành Bảo Ngọc  Email: [baongocdt@gmail.com](mailto:baongocdt@gmail.com)  Phone: 0905892893 | | |
| **Chủ sở hửu** | Trần Lê Bảo Nguyên  Email: [tn2842003@gmail.com](mailto:tn2842003@gmail.com)  Phone: 0988294847 | | |
| **Quản lý dự án** | Huỳnh Ngọc Thắng | [ngocthangthcs@gmail.com](mailto:ngocthangthcs@gmail.com) | 0779407905 |
| **Thành viên** | Trần Lê Bảo Nguyên | [tn2842003@gmail.com](mailto:tn2842003@gmail.com) | 0988294847 |
| Nguyễn Việt Thanh | [nguyenvietthanh16203@gmail.com](mailto:nguyenvietthanh16203@gmail.com) | 0376468463 |
| Phan Chí Sơn | [chiphansonzz17@gmail.com](mailto:chiphansonzz17@gmail.com) | 0382329589 |
| Nguyễn Văn Nhật | [nguyennhat1004@gmail.com](mailto:nguyennhat1004@gmail.com) | 0853551904 |

**THÔNG TIN TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên dự án** | Xây dựng website GoTravel - Nền tảng đặt vé du lịch trực tuyến, tích hợp AI gợi ý điểm đến theo mùa và thanh toán VNPAY |
| **Tiêu đề tài liệu** | ProjectUserStrory |
| **Người thực hiện** | Nguyễn Việt Thanh |

**LỊCH SỬ CHỈNH SỬA TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Người chỉnh sửa** | **Ngày** | **Ghi chú** |
| 1.0 | Nguyễn Văn Nhật | 10/03/2025 | Bản nháp |
| 1.1 | Nguyễn Việt Thanh | 04/04/2025 | Bản chính thức |

**PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người hướng dẫn** | Đỗ Thành Bảo Ngọc | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Chủ sở hữu** | Trần Lê Bảo Nguyên | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Quản lý dự án** | Huỳnh Ngọc Thắng | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Thành viên** | Nguyễn Việt Thanh | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Phan Chí Sơn | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Nguyễn Văn Nhật | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Trần Lê Bảo Nguyên | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |

MỤC LỤC

[1. MỤC TIÊU HỆ THỐNG 4](#_Toc24933)

[2. RÀNG BUỘC 5](#_Toc3933)

[3. CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ HỆ THỐNG 5](#_Toc30283)

[4. USER STORY CỦA KHÁCH HÀNG TRONG HỆ THỐNG 5](#_Toc22835)

[4.1. User Story 1: Đăng nhập 5](#_Toc27348)

[4.2. User Story 2: Đăng ký tài khoản 6](#_Toc17039)

[4.3. User Story 3: Xem thông tin hệ thống 6](#_Toc8819)

[4.4. User Story 4: Tìm kiếm 7](#_Toc26297)

[5. USER STORY CỦA KHÁCH HÀNG ĐÃ ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN 7](#_Toc25217)

[5.1. User Story 5: Đặt tour 7](#_Toc30734)

[5.2. User Story 6: Giỏ hàng 8](#_Toc13480)

[5.3. User Story 7: Xem hóa đơn 8](#_Toc32586)

[5.4. User Story 8: Quên mật khẩu 9](#_Toc30087)

[5.5. User Story 9: Đổi mật khẩu 9](#_Toc18968)

[5.6. User Story 10: Tài khoản cá nhân 10](#_Toc14716)

[5.7. User Story 11: Liên hệ 10](#_Toc11064)

[5.8. User Story 12: Tours 10](#_Toc16571)

[5.9. User Story 13: Đơn hàng của tôi 11](#_Toc186)

[5.10. User Story 14: Chatbot AI 11](#_Toc15641)

[6. USER STORY CỦA QUẢN TRỊ VIÊN 11](#_Toc22808)

[6.1. User Story 13: Quản lý danh mục tour 11](#_Toc32564)

[6.2. User Story 14: Quản lý hóa đơn 12](#_Toc5699)

[6.3. User Story 15: Quàn lý tài khoản 12](#_Toc3554)

[6.4. User Story 16: Thống kê 12](#_Toc9682)

[6.5. User Story 17:Quản lý voucher 13](#_Toc523)

[6.6. User Story 18:Quản lý đơn hàng 13](#_Toc24568)

[6.7. User Story 19: Quản lý nhóm quyền 14](#_Toc4695)

[6.8. User Story 20:Quản lý doanh thu 14](#_Toc27380)

[6.9. User Story 21:Quản lý danh mục tour 14](#_Toc21855)

[7.10.User Story 22: Quản lý tour 15](#_Toc12041)

**MỤC ĐÍCH TÀI LIỆU**

Tài liệu này nhằm mục đích cung cấp cái nhìn tổng quan về đề tài “Xây dựng website GoTravel - Nền tảng đặt vé du lịch trực tuyến , tích hợp AI gợi ý điểm đến theo mùa và thanh toán VNPAY ”. Đây là cơ sở để định hướng quá trình nghiên cứu, thiết kế, phát triển và triển khai hệ thống.

Mục tiêu của tài liều dùng để Xây dựng nền tảng đặt vé du lịch trực tuyến, giúp người dùng dễ dàng tìm kiếm, so sánh và đặt vé máy bay, khách sạn, tour du lịch. Tích hợp công nghệ AI nhằm hỗ trợ khách hàng đặt lịch trình, giải đáp thắc mắc nhanh chóng. Tích hợp công nghệ AI nhằm hỗ trợ khách hàng đặt lịch trình, giải đáp thắc mắc nhanh chóng. Ứng dụng phân tích sức khỏe để đề xuất lịch trình du lịch phù hợp với thể trạng người dùng.

Tài liệu này thảo luận về hướng phát triển của hệ thống. Mô tả chi tiết các tính năng, kiến trúc, công nghệ sử dụng và định hướng cho đội ngũ phát triển về quy trình xây dựng, triển khai và mở rộng hệ thống.Qua đó tạo cơ sở để đánh giá và cải tiến.

Đối tượng sử dụng của tài liệu này là khách hàng, Doanh nghiệp và Công ty Du lịch, Đối tác và các nhà cung cấp dịch vụ.

1. **MỤC TIÊU HỆ THỐNG**

“Xây dựng website GoTravel - Nền tảng đặt vé du lịch trực tuyến , tích hợp AI gợi ý điểm đến theo mùa và thanh toán VNPAY” là website dùng để Cho phép người dùng dễ dàng tìm kiếm, so sánh và đặt vé máy bay, khách sạn, tour du lịch nhanh chóng.

Website Tích hợp công nghệ AI nhằm hỗ trợ đặt lịch du lịch một cách tự động, dựa trên sở thích và nhu cầu cá nhân. Đề xuất địa điểm, dịch vụ phù hợp dựa trên dữ liệu hành vi người dùng.

Website phân tích các chỗ du lịch theo mùa để tối ưu trải nghiệm du lịch. Giúp cho mọi người có một trải nghiệm tốt hơn. Đề xuất các địa điểm phù hợp .

Thiết kế giao diện thân thiện, dễ sử dụng trên cả nền tảng web và thiết bị di động.Qua đó, nâng cao trải nghiệm người dùng và tối ưu hiệu suất hệ thống, đảm bảo tốc độ truy cập nhanh, tính bảo mật cao và khả năng mở rộng trong tương lai.

1. **RÀNG BUỘC**

* Dự án phải kết thúc trong thời gian 2,5 tháng.
* Chi phí cho dự án: Hạn chế.
* Nguồn lực: 5 người.

1. **CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ HỆ THỐNG**

* Ngôn ngữ lập trình: HTML,CSS, JavaScript, NodeJS, ReactJS v.v...
* Môi trường phát triển bao gồm Visual Code và một số công cụ gỡ lỗi.
* Công cụ quản lý phiên bản, quản lý thay đổi Github.

1. **USER STORY CỦA KHÁCH HÀNG TRONG HỆ THỐNG**
   1. **User Story 1: Đăng nhập**

|  |  |
| --- | --- |
| Là ***khách hàng***, Tôi có thể ***đăng nhập,*** để sử dụng các chức năng của hệ thống | |
| **Tác nhân** | Thành viên, Người dùng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Tài khoản người dùng đã tồn tại |
| **Tiêu chí chấp nhận:**   * Người dùng truy cập vào website. * Sau đó, chọn mục “Đăng nhập”. * Hệ thống sẽ hiển thị trang đăng nhập. * Khi đăng nhập phải nhập email và mật khẩu. * Nếu đăng nhập thành công   + - * Nếu thông tin đăng nhập đúng sẽ chuyển sang trang chủ.       * Ngược lại thông báo “email hoặc mật khẩu không chính xác vui lòng kiểm tra lại ”. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 2: Đăng ký tài khoản**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *đăng ký tài khoản để trở thành thành viên của hệ thống*** | |
| **Tác nhân** | Người dùng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| Tiêu chí chấp nhận   * Người dùng truy cập vào mục “Đăng ký”. * Người dùng nhập đày đủ thông tin vào form đăng ký (Họ tên, Email,Password, Nhập lại password.) * Hệ thống kiểm tra sự tồn tại của email đã đăng ký hay chưa * -Nếu thành công. Hiện “bạn đã đăng ký thành công vui lòng quay lại trang đăng nhập”, ngược lại, thông báo “đăng ký không thành công” | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

* 1. **User Story 3: Xem thông tin hệ thống**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *xem thông tin của hệ thống*** | |
| **Tác nhân** | Người dùng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| * Tiêu chí châp nhận: * Người dùng truy cập vào website. * Hệ thống hiển thị giao diện trang chủ. * Người dùng có thể xem các thông tin sau: * Xem các điểm đến du lịch * Xem chi tiết các tour | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

* 1. **User Story 4: Tìm kiếm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *tìm kiếm*** | |
| **Tác nhân** | Người dùng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng truy cập vào trang chủ. * Vào phần tìm kiếm, sau đó chọn vị trí muốn đi , chon ngày đi , chọn ngày về , và chọn số lượng người đi cùng sau đó ấn tìm kiếm thì website sẽ hiển thị địa điểm mà người dùng tìm kiếm … | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

1. **USER STORY CỦA KHÁCH HÀNG ĐÃ ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN**
   1. **User Story 5: Đặt tour**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể đặt tour** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Khách hàng đăng nhập thành công vào hệ thống. * Khách hàng chọn tour du lịch muốn đi . * Sau khi đã chọn được tour du lịch thì khách hàng có thể thêm vào “giỏ hàng” * Và xác nhận thanh toán | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Email và password tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 6: Giỏ hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể xem *giỏ hàng*** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Khách hàng đăng nhập thành công vào hệ thống. * Khách hàng ấn vào biểu tượng “Giỏ hàng”. * Sau khi khách hàng ấn vào “Giỏ hàng”, hệ thống hiển thị giao diện giỏ hàng, khách hàng có thể thêm hoặc giảm và có thể xóa sản phẩm đã thêm vào. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Email và password tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 7: Xem hóa đơn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *xem hóa đơn*** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Khách hàng đăng nhập thành công vào hệ thống. * Khách hàng chọn “Xem hóa đơn” sau khi mua hàng. * Hóa đơn có 3 trạng thái: * Đang chờ: khách hàng có thể sửa thông tin địa chỉ, tên, sđt… * Xác nhận. * Đã thành toán. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Email và password tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 8: Quên mật khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *lấy lại mật khẩu*** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống |
| * Người dùng truy cập vào website. * Sau đó người dùng ấn vào nút “Quên mật khẩu”. * Hệ thống sẽ chuyển đến trang lấy lại mật khẩu. * Người dùng nhập email đã đăng ký của tài khoản. * Sau đó người dùng bấm vào nút “Gửi yêu cầu”. * Hệ thống sẽ gửi một email đến địa chỉ email người dùng vừa điền để lấy lại mật khẩu. * Người dùng kiểm tra email sẽ có mã OTP gửi về email * Sau khi sau khi có mã OTP khách hàng có thể dùng mã OTP để dùng làm mật khẩu và truy cập vào website có thể đổi mật khẩu sau . | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Email phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 9: Đổi mật khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *đổi mật khẩu*** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Đổi mật khẩu” * Tại đây người dùng có thể thay đổi mật khẩu của mình. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 10: Tài khoản cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể *sửa thông tin cá nhân*** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Tài khoản cá nhân” * Tại đây người dùng có thể cập nhật thông tin cá nhân như họ tên, địa chỉ, số điện thoại, v.v… | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 11: Liên hệ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể liên hệ cho bên hỗ trợ** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Liên hệ” * Tại đây người dùng có thể liên hệ cho bên hỗ trợ có số điện thoại , email và các trang mạng xã hội người dùng có thể liên hệ hoặc khách hàng có thể gửi tin nhắn cho hỗ trợ bằng cách điền form ở bên dưới để gửi yêu cầu hay thắc mắc của mình | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 12: Tours**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể xem các tour du lịch** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Tour” * Tại đây người dùng có thể chọn địa điểm , các danh mục tour , thời gian , giá cả , và cả các tour du lịch được đánh giá để chọn ra tour du lịch phù hợp với mình | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

* 1. **User Story 13: Đơn hàng của tôi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể xem các đơn hàng** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Đơn hàng” * Tại đây người dùng có thể xem được các đơn hàng của mình | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

* 1. **User Story 14: Chatbot AI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là khách hàng, Tôi có thể xem các đơn hàng** | |
| **Tác nhân** | Khách hàng |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không |
| * Người dùng truy cập vào website. * Tiếp theo truy cập vào “Chatbot AI” * Tại đây người dùng có thể nhờ AI tư vấn cho chuyến đi của mình , xem mùa này thích hợp nên đi ở đâu | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Không |

1. **USER STORY CỦA QUẢN TRỊ VIÊN**
   1. **User Story 13: Quản lý danh mục tour**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể *quản lý danh mục tour*** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Quản trị viên có thể: thêm mới, sửa, xóa các tour . | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 14: Quản lý hóa đơn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể *quản lý hóa đơn*** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Quản trị viên xem đơn hàng, hủy đơn hàng, xác nhận trạng thái đơn hàng đã thành toán hay chưa. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 15: Quàn lý tài khoản**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể *quản lý tài khoản*** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Quản trị viên có thể thực hiện: * Xem, thêm, xóa, sửa, kích hoạt tài khoản của người dùng. * Phân quyền admin cho người dùng. * Hệ thống sẽ thông báo thành công và cập nhật lại tài khoản người dùng. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 16: Thống kê**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể xem *thống kê*** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào nút “Thống kê”. * Hệ thống sẽ hiển thị các thống kê theo quý, tháng, năm. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 17:Quản lý voucher**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý voucher** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý voucher”. * Admin có thể thực hiện các thao tác: Thêm, sửa, xóa, tìm kiếm voucher. * Hệ thống hiển thị danh sách voucher hiện có. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu và có quyền quản trị voucher. |

* 1. **User Story 18:Quản lý đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý đơn hàng** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý đơn hàng”. * Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng. * Admin có thể thực hiện các thao tác: Duyệt đơn, cập nhật trạng thái, hủy đơn, tìm kiếm đơn hàng. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account admin phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 19: Quản lý nhóm quyền**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý nhóm quyền** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý nhóm quyền”. * Hệ thống hiển thị danh sách nhóm quyền hiện có. * Admin có thể thực hiện các thao tác: Thêm, sửa, xóa, phân quyền cho nhóm, tìm kiếm nhóm quyền. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account admin phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 20:Quản lý doanh thu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý doanh thu** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý doanh thu”. * Hệ thống hiển thị bảng thống kê doanh thu theo ngày, tuần, tháng, năm. * - Admin có thể thực hiện các thao tác: Xem chi tiết doanh thu, lọc theo thời gian,.. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account admin phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |

* 1. **User Story 21:Quản lý danh mục tour**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý danh mục tour** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý danh mục tour”. * Hệ thống hiển thị danh sách danh mục tour hiện có. * Admin có thể thực hiện các thao tác: Thêm, sửa, xóa, tìm kiếm danh mục tour. * Mỗi danh mục có thể chứa nhiều tour du lịch và hiển thị số lượng tour thuộc danh mục đó. * Khi xóa danh mục, hệ thống yêu cầu xác nhận và thông báo nếu danh mục có tour đang hoạt động. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account admin phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu và Không thể xóa danh mục nếu vẫn còn tour đang hoạt động trong danh mục đó. |

**7.10.User Story 22: Quản lý tour**

|  |  |
| --- | --- |
| **Là admin, Tôi có thể quản lý tour** | |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Điều kiện tiên quyết** | Đăng nhập thành công vào hệ thống |
| * Tiêu chí chấp nhận: * Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống bằng tài khoản Admin. * Bấm vào mục “Quản lý tour”. * Hệ thống hiển thị danh sách các tour hiện có với các thông tin: Tên tour, danh mục, thời gian, giá, trạng thái. * Admin có thể thực hiện các thao tác: Thêm, sửa, xóa, tìm kiếm tour. * Khi thêm/sửa tour, admin có thể nhập các thông tin chi tiết: Tên tour, mô tả, điểm khởi hành, điểm đến, thời gian, giá vé, số lượng chỗ, hình ảnh, lịch trình chi tiết. * Hệ thống hỗ trợ lọc danh sách tour theo danh mục, trạng thái, thời gian khởi hành. | |
| **Điều kiện ràng buộc** | Account admin phải tồn tại trong cơ sở dữ liệu |